

BÁO CÁO
**Kết quả triển khai thực hiện kê khai, công
khai tài sản, thu nhập năm 2022**

Kính gửi: Thanh tra tỉnh Kon Tum

Thực hiện Kế hoạch số 455/KH-UBND ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc thực hiện kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2022. Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông báo cáo Kết quả triển khai thực hiện kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2022, như sau:

1. Việc chỉ đạo, triển khai, tổ chức thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập

Thực hiện các văn bản của Trung ương, của Tỉnh về minh bạch tài sản, thu nhập, Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị huyện, các xã, thị trấn tiến hành rà soát các cán bộ, công chức, viên chức thuộc đối tượng có nghĩa vụ phải kê khai tài sản, thu nhập năm 2022. Trên cơ sở danh sách các cán bộ, công chức, viên chức có nghĩa vụ phải kê khai tài sản, thu nhập đã được phê duyệt theo quy chế phối hợp¹, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn hướng dẫn cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc đối tượng người có nghĩa vụ phải kê khai tài sản, thu nhập tiến hành kê khai đầy đủ; qua kiểm tra, rà soát cho thấy các đơn vị đã thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, trung thực, không có trường hợp cán bộ, công chức nào phải thực hiện xác minh lại tài sản, thu nhập; kết quả kê khai đã được lưu vào hồ sơ để quản lý theo đúng quy định của Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trọng cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Năm 2022, việc kê khai tài sản thu nhập đang được chỉ đạo triển khai thực hiện kê khai hằng năm và kê khai bổ sung đối với các đối tượng có nghĩa vụ kê khai theo Luật phòng chống tham nhũng năm 2018; Quyết định số 56-QĐ/TW ngày 08 tháng 02 năm 2022 của Bộ Chính trị về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập; Hướng dẫn số 03-HD/UBKTTW ngày 03 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về thực hiện một số điều của Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 và các Văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh và Thanh tra tỉnh Kon Tum.

2. Kết quả thực hiện

- Kết quả kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2022:

¹ Tại Quyết định số 56-QĐ/TW ngày 08 tháng 02 năm 2022 của Bộ Chính trị về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập, Hướng dẫn số 03-HD/UBKTTW ngày 03 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về thực hiện một số điều của Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập.

TT	NỘI DUNG	ĐƠN VỊ	SỐ LIỆU
I	Kê khai tài sản, thu nhập		
1	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã tổ chức thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập	CQTCĐV	32
-	<i>Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị</i>	%	100
2	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa thực hiện hoặc chưa được tổng hợp kết quả trong báo cáo này	CQTCĐV	0
-	<i>Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị</i>	%	0
3	Kê khai tài sản, thu nhập lần đầu	Người	
-	Số người phải kê khai tài sản, thu nhập lần đầu	Người	01
-	Số người đã kê khai tài sản, thu nhập lần đầu	Người	01
-	Số người chưa kê khai tài sản, thu nhập lần đầu	Người	0
4	Kê khai tài sản, thu nhập hằng năm	Người	68
-	Số người phải kê khai tài sản, thu nhập hằng năm	Người	68
-	Số người đã kê khai tài sản, thu nhập hằng năm	Người	68
-	Số người chưa kê khai tài sản, thu nhập hằng năm	Người	0
5	Kê khai tài sản, thu nhập phục vụ công tác cán bộ	Người	0
-	Số người phải kê khai tài sản, thu nhập phục vụ công tác cán bộ	Người	0
-	Số người đã kê khai tài sản, thu nhập phục vụ công tác cán bộ	Người	0
-	Số người chưa kê khai tài sản, thu nhập phục vụ công tác cán bộ	Người	0
6	Kê khai tài sản, thu nhập bổ sung (<i>gồm những người không thuộc người có nghĩa vụ kê khai hằng năm, có biến động về tài sản, thu nhập trong năm có giá trị từ 300.000.000 đồng trở lên</i>)	Người	0
-	Số người phải kê khai tài sản, thu nhập bổ sung	Người	0
-	Số người đã kê khai tài sản, thu nhập bổ sung	Người	0
-	Số người chưa kê khai tài sản, thu nhập bổ sung	Người	0
II	Công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập		
1	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã tổ chức thực hiện việc công khai bản kê khai tài sản, thu nhập	CQTCĐV	32

-	Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị	%	100
2	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa thực hiện hoặc chưa được tổng hợp kết quả trong báo cáo này	CQTCĐV	0
-	Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị	%	0
3	Số bản kê khai tài sản, thu nhập lần đầu công khai	Bản	01
-	Số bản kê khai đã công khai theo hình thức niêm yết	Bản	0
-	Số bản kê khai đã công khai theo hình thức công bố tại cuộc họp	Bản	01
4	Số bản kê khai tài sản, thu nhập hằng năm công khai		68
-	Số bản kê khai đã công khai theo hình thức niêm yết	Bản	0
-	Số bản kê khai đã công khai theo hình thức công bố tại cuộc họp	Bản	68
5	Kê khai tài sản, thu nhập phục vụ công tác cán bộ	Bản	0
-	Số bản kê khai đã công khai theo hình thức niêm yết	Bản	0
-	Số bản kê khai đã công khai theo hình thức công bố tại cuộc họp	Bản	0
6	Số bản kê khai tài sản, thu nhập bổ sung	Bản	0
-	Số bản kê khai đã công khai theo hình thức niêm yết	Bản	0
-	Số bản kê khai đã công khai theo hình thức công bố tại cuộc họp	Bản	0

3. Đánh giá chung và kiến nghị: Không

Trên đây là báo cáo Kết quả triển khai thực hiện kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh Kon Tum (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- LĐ VP HĐND và UBND huyện;
- Thanh tra huyện (t/dối);
- Phòng Nội vụ huyện (đ/biết);
- Trang thông tin điện huyện (đ/tài);
- Lưu VTLT.TTr

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đặng Quang Hà